

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀ AN
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:10/2020/HS-ST

Ngày:26-5-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀ AN - CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dong

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Văn Thúc
2. Bà Nguyễn Thị Út

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Hồng Nụ - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hoà An, Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà An, Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Bích Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2020 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Hoà An, Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Mai Huy H (tên gọi khác: Bột); Sinh ngày 11 tháng 4 năm 1986 tại thị trấn N, huyện H, tỉnh Cao Bằng;

Nơi ĐKKHKT: xóm Đ, Thị trấn T, huyện T, tỉnh Cao Bằng. (nay thuộc huyện H, Cao Bằng).

Nơi tạm trú hiện nay: xóm B, thị trấn N, huyện H, Cao Bằng;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Mai Văn B sinh năm 1955 và bà Phạm Thị H sinh năm 1959 cùng trú tại: Tổ 2, phố H, thị trấn N, huyện H, tỉnh Cao Bằng; Có vợ là Hoàng Lệ Thủy sinh năm 1988 và con là: Mai Hoàng L, sinh năm 2012 và Mai Hoàng A, sinh năm 2013. Cùng cư trú tại xóm B, thị trấn N, huyện H, Cao Bằng;

Tiền án, tiền sự: Không; Hiện nay bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 25/11/2019 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Về nhân thân:

- Ngày 12/12/2000 bị cáo bị Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục.

- Bị cáo bị Công an huyện Thông Nông, Cao Bằng xử phạt tại Quyết định số 28/QĐ-XPVPHC ngày 29/4/2014 bằng hình thức phạt tiền về hành vi "Trồng cây thuốc phiện".

- Bị cáo bị Công an thành phố Cao Bằng xử phạt tại Quyết định số 146/XPHC ngày 17/11/2016 bằng hình thức phạt tiền về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy".

Bị hại:

Chị Ngô Thị D1; Sinh ngày 03/01/1984; (Có mặt)

Nơi cư trú: Tổ 9, phường T, thành phố C, tỉnh Cao Bằng

Người làm chứng:

1. Chị Ngô Thị Kim D2 ; Sinh ngày 23/12/1991; (Có mặt)

Nơi cư trú: Tổ 1, Phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

2. Chị Hoàng Lệ T; Sinh ngày 30/10/1988; (Có mặt)

Nơi cư trú: xóm B, thị trấn N, huyện H, Cao Bằng;

3. Anh Đào Doãn L; Sinh ngày 19/4/1962; (Vắng mặt không có lý do)

4. Anh Lê Anh D3; Sinh ngày 21/9/1988; (Vắng mặt không có lý do)

Cùng cư trú: Tổ 2, phố H, thị trấn N, huyện H, Cao Bằng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 08 giờ ngày 04/10/2019, Mai Huy H cùng vợ là Hoàng Lệ T đến nhà ông Mai Văn B, bà Phạm Thị K là bố mẹ đẻ của H tại Tổ 2, phố H, thị trấn N, huyện H thì thấy có một nhóm thợ đang xây trên nền đất cạnh nhà. H bảo nhóm thợ này dừng lại và gọi chủ đất lên, khoảng 20 phút sau, chị Ngô Thị D1 là chủ lô đất đến thì H yêu cầu xây cách ra một hàng gạch so với

tường nhà ông Bì và bà Hoa thì chị D1 không đồng ý với yêu cầu của H và nói đã thông tin cho bố mẹ, anh trai của H thì được ông B nói rằng nhà ông B đã xây hết phạm vi đất thuộc quyền sử dụng nếu D1 làm thì không được đào vào móng. Nhưng H vẫn tiếp tục yêu cầu D1 dừng lại chờ bố mẹ H về, vì vậy giữa D1 và H xảy ra cãi vã, chửi bới nhau bằng những lời lẽ thô tục, sau đó hai bên đã xảy xô xát, H có hành vi lôi kéo D1 về phía nhà ông B, lúc này D1 cũng phản kháng lại, hai bên vẫn tiếp tục giằng co với nhau vị trí lúc đầu là ở ngay trên vỉa hè gần nhà bố mẹ anh H sau đó là trong ga ra ô tô, khi ông Đào Doãn L là hàng xóm vào ga ra ô tô để can ngăn thì thấy trong ga ra chỉ có D1 đang nằm dưới nền nhà cách đó khoảng 01m thì thấy H, lúc này cả hai đã dừng việc xô xát.

Ngày 18/10/2019, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoà An ra quyết định trưng cầu giám định thương tích của Ngô Thị D1, tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 129/19/tgT ngày 30 /10/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Cao Bằng kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định: Trật khớp cùng vai đòn bên phải sau chấn thương: 11%, vết sây sát da ở mu ngón I và II chân trái trong bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể không có quy định đánh giá tỷ lệ tổn thương: 0%.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 11%”

Quá trình điều tra, anh Lê Anh D3 đã giao nộp 02 đoạn video được copy từ bộ nhớ của máy ghi hình có âm thanh đặt tại quầy sửa chữa điện thoại di động thuộc Tổ 2, phố H, thị trấn N (đối diện nơi xảy ra vụ án). Ngày 03/02/2020 cơ quan Cảnh điều tra Công an huyện Hòa An đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 08, trưng cầu Viện khoa học hình sự Bộ công an giám định kỹ thuật số, điện tử. Theo Kết luận giám định số 618/C09 – P6, ngày 27/02/2020 của Viện khoa học hình sự Bộ công an:

“- Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội D2 hình ảnh trong 02 (hai) tệp tin video gửi giám định.

- Trong tệp tin “IMG_3786.MP4”: Xác định được người mặc quần lửng, không mặc áo đứng gần chiếc ô tô màu đỏ có hành động lôi kéo người mặc áo màu hồng, quần đùi tối màu. Chiều hướng lôi kéo từ trái sang phải (theo hướng quan sát camera). Người số 1 sau khi lôi kéo có hành động giơ chân, vung tay. Không xác định được hành động của người số 1 có trúng vào cơ thể người số 2 hay không.

- Trong tệp tin “IMG_3786.MP4”: Xác định vị trí diễn ra sự lôi kéo, giằng co giữa người số 1 và người số 2 xảy ra ở bên trái và phía trước đầu xe ô tô màu đỏ (theo hướng quan sát của camera)” .

Tại bản cáo trạng số 12/CT-VKSHA ngày 15/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, Cao Bằng đã truy tố bị cáo Mai Huy H về tội “Cố ý gây thương tích”.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 điều 134 BLHS: Tuyên bố bị cáo Mai Huy H phạm tội Cố ý gây thương tích; Áp dụng điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 BLHS 2015 về hình phạt đề nghị mức 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 48 BLHS, Điều 584, 585, 590 BLDS, đề nghị Tòa án chấp nhận theo thỏa thuận của bị cáo và bị hại gồm:

+ Chi phí hợp lý cho việc bồi thường xâm hại sức khỏe: tiền viện phí theo hóa đơn trong 03 lần điều trị tổng 26 ngày.

+ Thu nhập thực tế của bị hại 26 ngày x 200.000đ = 5.200.000đ.

+ Tiền công người chăm sóc trong thời gian điều trị là 26 ngày x 400.000đ/ngày = 10.400.000đ,

+ Tiền bù đắp tổn thất tinh thần chi D1 yêu cầu số tiền 30.000.000đ, đề nghị xem xét mức từ 20.000.000đ đến 25.000.000đ là phù hợp.

+ Tiền chi phí cho việc khắc phục di chứng là 100.000.000đ là pháp luật không quy định nên không được chấp nhận.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và chịu án phí dân sự có giá ngạch để sung quỹ nhà nước.

Tại phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến gì với bản luận tội của Kiểm sát viên về tội danh cũng như mức hình phạt. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hoạt động tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hòa An, của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã tuân thủ đúng về trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng và của người tham gia tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Mai Huy H khai bị cáo có hành vi giằng co, lôi kéo hậu quả làm cho chị D1 bị thương, lời khai tại cơ quan điều tra bị cáo thừa nhận có hành vi lôi kéo chị D1 làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại khu phố. Hành vi đó là phù hợp cả về thời gian, địa điểm phạm tội và phù hợp với lời khai của bị hại, những người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, biên bản sự việc, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định pháp y về thương tích có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 08 giờ ngày 04/10/2019, tại Tổ 2, phố H, thị trấn N, huyện H do mâu thuẫn trong việc xây dựng nhà cửa nên giữa Mai Huy H và chị Ngô Thị D1 đã xảy ra việc giằng co, xô xát với nhau hậu quả làm cho chị D1 bị trật khớp cùng vai đòn bên phải sau chấn thương là 11% (*Mười một phần trăm*).

[3]. Hành vi của bị cáo giằng co, lôi kéo chị D1 hậu quả đã gây thương tích là 11% (*Mười một phần trăm*). Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi mà mình gây ra. Như vậy, căn cứ vào các chứng cứ nêu trên đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích". Như bản cáo trạng của viện kiểm sát huyện Hòa An truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng và phù hợp quy định của pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội: Xâm phạm đến sức khỏe của người khác mà được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Xét về nhân thân của bị cáo trong quá trình sinh sống tại địa phương có nhân thân xấu, Năm 2000 bị cáo bị Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục; Năm 2014 bị Công an huyện Thông Nông xử phạt tại Quyết định số 28/QĐ-XPVPHC ngày 29/4/2014 xử phạt về hành vi "Trồng cây thuốc phiện bằng hình thức phạt tiền; Năm 2016 bị Công an thành phố Cao Bằng xử phạt tại Quyết định số 146/XPHC ngày 17/11/2016 xử phạt về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" bằng hình thức phạt tiền. Bị cáo đã chấp hành xong

quyết định xử phạt hành chính và tính đến ngày bị cáo phạm tội thì đã hết thời hiệu, do vậy được xác định nay bị cáo không có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên, bị cáo không lấy đó làm bài học mà bị cáo còn tiếp tục phạm tội, xét về nguyên nhân trong vụ án này là do xuất phát từ mâu thuẫn liên quan đến tranh chấp đất đai, sự việc xảy ra bị cáo không báo cáo chính quyền địa phương để giải quyết, mà hai bên không bình tĩnh, kiềm chế được bản thân nên dẫn đến xảy ra chửi bới, giằng co, lôi kéo nhau, hậu quả gây cho chị D1 bị thương tích 11%. Từ ngày xảy ra sự việc cho đến nay phía bị cáo và gia đình cũng đến hỏi thăm nhưng không được phía chị D1 chấp nhận nên đến nay vẫn chưa bồi thường khoản nào. Tuy nhiên, bị cáo đã tạm nộp trước số tiền 15.000.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa An để khắc phục hậu quả cho chị D1. Tại cơ quan điều tra bị cáo chưa thành khẩn nhưng tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Các tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm i, s khoản 1 khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự; Tình tiết tăng nặng không có. Tuy nhiên, để đảm bảo sự nghiêm minh của pháp luật cần áp dụng hình phạt trên mức khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp, xét bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo và nếu không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm. Do đó, chưa cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà nên giao bị cáo cho gia đình và chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú, lao động để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm của mình để trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội sau này.

[5] Liên quan đến vụ án này còn có hai người khác là Ngô Thị Kim D2 (Em gái của chị Ngô Thị D1) và Hoàng Lệ T (Vợ của Mai Huy H) cũng có xảy ra việc cãi vã, xô đẩy lẫn nhau. Tuy nhiên, mức độ không nghiêm trọng nên Cơ quan điều tra Công an huyện Hoà An đã xử lý hành chính là phù hợp.

[6] Về bồi thường thiệt hại sức khỏe: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Các điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự. Xét thấy:

Tại phiên tòa chị D1 yêu cầu bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho chị gồm các khoản sau:

+ Đối với các yêu cầu về chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, điều trị tiền thuốc theo hóa đơn: Điều trị lần 1: từ ngày 04/10/2019 đến ngày 09/10/2019; Điều trị lần 2: từ ngày 10/01/2020 đến ngày 22/01/2020; Lần 3: từ ngày 19/5/2020 đến ngày 25/5/2020, tổng cộng chị D1 điều trị 26 ngày với số tiền là 9.090.840đ. Bị cáo chấp nhận khoản tiền này.

+ Đối với khoản tiền mất thu thập thực tế của bị hại trong thời gian điều trị 26 ngày x 200.000đ/ngày = 5.200.000đ. Bị cáo chấp nhận

+ Đối với khoản tiền mất thu thập thực tế của người chăm sóc người bị thiệt hại trong thời gian điều trị chỉ D1 yêu cầu 500.000đ/ngày. Khoản này bị cáo chấp nhận 400.000đ/ngày x 26 ngày = 10.400.000đ, Bị cáo chấp nhận .

+ Đối với khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm. Theo đơn chỉ D1 yêu cầu số tiền: 60.000.000đ, tại phiên tòa chỉ D1 yêu cầu số tiền 30.000.000đ, chỉ D1 khai bản thân bị thiệt hại sức khỏe và đầu vẫn bị đau, toàn thân nhức mỏi. Tuy nhiên, yêu cầu này là cao, phía bị cáo chỉ chấp nhận số tiền 10.000.000đ, Hội đồng xét thấy số tiền theo phía bị cáo đưa ra là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần được chấp nhận.

+ Đối với khoản tiền chi phí cho việc khắc phục di chứng là 100.000.000đ, pháp luật không quy định, xét thấy cần thay sang là khoản tiền Bồi dưỡng sức khỏe sau khi ra viện là phù hợp, khoản tiền này bị cáo chấp nhận 10.000.000đ. Hội đồng xét thấy số tiền theo phía bị cáo đưa ra là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần được chấp nhận

Tổng cộng số tiền được chấp nhận bị cáo phải bồi thường cho chỉ D1 là: 44.690.840đ (*Bốn mươi bốn triệu sáu trăm chín mươi nghìn tám trăm bốn mươi đồng*).

Tổng cộng các khoản chỉ D1 yêu cầu theo đơn là 182.222.000đ (*Một trăm tám mươi hai triệu hai trăm hai mươi hai nghìn đồng chẵn*), tại phiên tòa chỉ D1 có giảm một số khoản tiền yêu cầu còn là: 154.690.840đ, tuy nhiên chỉ được chấp nhận số tiền là: 44.690.840đ (*Bốn mươi bốn triệu sáu trăm chín mươi nghìn tám trăm bốn mươi đồng*). Nhưng cần được trừ đi số tiền mà bị cáo đã nộp 15.000.000đ tại cơ quan Chi cục Thi hành dân sự huyện Hòa An, Cao Bằng.

[6] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm và án phí dân sự có giá ngạch là phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 134; Điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

1. Tuyên bố: Bị cáo Mai Huy H phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Xử bị cáo Mai Huy H 09 (*Chín*) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (*Mười tám*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 26/5/2020.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn N, huyện H, Cao Bằng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân thị trấn N trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về bồi thường thiệt hại sức khỏe: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Các điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Mai Huy H phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho chị Ngô Thị D1 trú tại: Số nhà 109, tổ 9, phường T, thành phố C, tỉnh Cao Bằng số tiền 44.690.840đ (*Bốn mươi bốn triệu sáu trăm chín mươi nghìn tám trăm bốn mươi đồng*). Nhưng được trừ đi số tiền bị cáo đã nộp tạm ứng trước số tiền 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*) tại biên lai số AB/2012/03297 ngày 24/4/2020 và số tiền 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*) tại biên lai số AB/2012/03304 ngày 21/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa An, Cao Bằng. Nay còn phải bồi thường số tiền còn lại là 29.690.840đ (*Hai mươi chín triệu sáu trăm chín mươi nghìn tám trăm bốn mươi đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, chị Ngô Thị D1 có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo Mai Huy H không thi hành khoản tiền bồi thường nêu trên, thì hàng tháng bị cáo H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Mai Huy H phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự có giá ngạch là 1.484.542đ (*Một triệu bốn trăm tám mươi tư nghìn năm trăm bốn mươi hai đồng*). Tổng cộng cả hai khoản án phí là: 1.684.542đ (*Một triệu sáu trăm tám mươi tư nghìn năm trăm bốn mươi hai đồng*) để sung quỹ Nhà nước.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự; người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo đối với bản án:

Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Công an huyện Hòa An;
- VKSND huyện Hoà An;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- Chi cục THADS Hòa An;
- Sở tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Dong

